

TRỒNG NHÂN THIỆN ĐƯỢC QUẢ THIỆN

Tập 4

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 6 năm 1997

Địa điểm: Thư viện Phật giáo Hoa Tạng Cảnh Mỹ Đài Bắc

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Tháng 5 năm nay, chúng tôi có một cơ hội sang thăm Trung Quốc đại lục, trước cổng Đại học Sư phạm Bắc Kinh nhìn thấy một tấm biển, trên đó viết: “Học vi nhân sư, thân vi thế phạm” (Học làm thầy người, thân làm mẫu mực cho đời). Tôi nhìn thấy tám chữ này, hết sức cảm động. Tám chữ này chính là một bộ kinh *Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm*. Đặc biệt là phần cuối của kinh *Hoa Nghiêm*, tức 53 lần tham học của Thiện Tài đồng tử. Thế Tôn dùng 53 vị Bồ-tát, thị hiện với đủ mọi thân phận khác nhau, nam nữ già trẻ, các ngành các nghề, tại gia xuất gia, đủ mọi thân phận, nếp sống và công việc khác nhau. Thế nhưng các ngài đều có một điểm chung, đó chính là học vi nhân sư, hành vi thế phạm. Ba nghiệp thân khẩu ý của các ngài đều là mô phạm, là tấm gương sáng cho mọi tầng lớp trong xã hội. Cho nên khi chúng ta đọc kinh *Hoa Nghiêm*, nghiên cứu kinh *Hoa Nghiêm*, thực hành kinh *Hoa Nghiêm*, hoằng dương kinh *Hoa Nghiêm*, cần phải lấy tám chữ này làm tiêu chuẩn, làm nguyên tắc, được như vậy thì kinh *Hoa Nghiêm* mới có thể sống động trong thế gian của chúng ta, sống động trong xã hội hiện thực của chúng ta, chúng ta mới có thể chân thật có được sự thọ dụng cứu cánh viên mãn của Phật pháp. Đây là đôi chút cảm nghĩ của tôi khi nhìn thấy tám chữ này.

Qua đây có thể biết, điều người thế gian đang theo đuổi chính là Phật pháp. Thật đáng tiếc Phật pháp Đại thừa trong một hai trăm năm gần đây đã bị một số người dẫn dắt sai lệch, cho rằng đó là tôn giáo, cho rằng đó là mê tín, cho rằng đó là tiêu cực, nên không thể nghiên cứu tu học nghiêm túc, đây là một điều vô cùng đáng tiếc. Những năm gần đây, đối với việc hoằng dương nền giáo dục của đức Phật, mọi người chúng ta đều đang tận tâm tận lực làm. Chúng ta tuân theo lời giáo huấn của đức Phật trong kinh điển, Phật dạy chúng ta đọc tụng, thọ trì, vì người diễn nói. “Diễn” chính là làm ra tấm gương cho người khác xem, biểu diễn cho người khác xem. “Nói” là dùng ngôn ngữ, văn tự để giải thích rõ ràng, giảng nói tường tận những đạo lý này, những chân tướng sự thật này, giúp tất cả đại chúng trong xã hội đều có thể tiếp nhận lời giáo huấn của Phật, đều có thể đạt được lợi ích thù thắng viên mãn.

Do đó chúng ta khẳng định lời đại sư Âu Dương Cánh Vô đã nói: “Phật pháp không phải tôn giáo, không phải triết học, mà là điều cần thiết cho thời nay.”

Ngài nói “là điều cần thiết cho thời nay”, cũng chính là điều người hiện nay nhất định phải cần đến. Vậy rốt cuộc Phật pháp là gì? Đại sư Âu Dương không nói rõ cho chúng ta biết, nhưng qua những trước tác của ngài, chúng ta có thể hiểu được quan điểm của ngài đối với Phật pháp. Ngài khẳng định Phật pháp là sư đạo, sư đạo đương nhiên là dạy học, là giáo dục, cho nên chúng ta khẳng định Phật pháp là giáo dục - giáo dục của Phật-đà, mà không phải tôn giáo. Việc hoằng dương về sau này nhất định phải thoát khỏi hình thức tôn giáo, như vậy Phật pháp mới có thể vượt qua tất cả tôn giáo. Nhờ vậy tín đồ của mọi tôn giáo đều có thể học Phật, đều cần phải học Phật. Bởi vì Phật giáo là giáo dục, bất kỳ tín đồ tôn giáo nào cũng không phản đối việc tiếp nhận giáo dục, đặc biệt là tiếp nhận một nền giáo dục tốt đẹp, một nền giáo dục trí tuệ chân thật. Do vậy giáo dục Phật-đà vượt hơn tất cả chủng tộc, tất cả biên giới quốc gia, tất cả văn hóa và tín ngưỡng tôn giáo khác nhau. Đây chính là điều Đức Phật đã nói trong kinh, đối tượng giáo hóa của ngài là hết thảy chúng sanh tận hư không khắp pháp giới. Đây cũng là đại viên mãn mà kinh điển thường nói, trong cửa nhà Phật không bỏ một ai.

Những năm gần đây, chúng tôi ở trong và ngoài nước đều đề xướng “bốn điều tốt”, số đồng tu hưởng ứng cũng không ít. Thế nhưng mãi cho đến hiện tại vẫn chưa có một cơ cấu hay đoàn thể chuyên trách nào thật sự thúc đẩy phong trào giáo học này. Gọi là “bốn điều tốt”, chính là dạy mình và cũng khuyên người phải giữ tâm tốt, làm việc tốt, nói lời tốt, làm người tốt. Tôi nghĩ bốn câu này, bất kỳ tôn giáo nào cũng không bài xích, bất kỳ văn hóa nào cũng không bài xích, bất kỳ quốc gia dân tộc nào cũng không bài xích. Nói cách khác, bốn điều tốt này chính là nhận thức chung chân thật của hết thảy chúng sanh. Điều mà trong Phật pháp chúng ta thường nói là “kiến hòa đồng giải”, chúng ta đặt nền tảng ở chỗ này.

Vậy thì tiêu chuẩn của điều tốt nhất định phải có. Tiêu chuẩn là gì? Chính là lợi ích chúng sanh. Phạm vi gì có lợi ích cho đại chúng, có lợi ích cho xã hội, đó là tốt. Nếu như sự việc này, tâm tốt là khởi tâm động niệm, việc tốt là những điều bạn làm, nếu là vì bản thân, vì gia đình, vì một đoàn thể nhỏ của riêng mình, thì đó là không tốt rồi. Có lẽ một số đồng tu mới học nghe cách nói này, sẽ cảm thấy rất hoang mang, nhất thời chưa thể tiếp nhận. Có ai mà không vì bản thân mình chứ? Trong ngôn ngữ xưa của Trung Quốc còn có một câu: “Người không vì mình, trời tru đất diệt.” Dường như vì bản thân là lẽ đương nhiên, là chân lý. Nào ngờ câu nói này sai rồi. Đức Phật nói cho chúng ta biết chân tướng của vũ trụ nhân sinh, chỉ có người hiểu rõ chân tướng, người thấu tỏ chân tướng, người khẳng định chân tướng mới có thể tin sâu vào tiêu chuẩn mà Thế Tôn đã nói.

Đức Phật nói cho chúng ta biết vì sao lại có lục đạo luân hồi? Lục đạo luân hồi là sự thật, đây không phải do Phật giáo nêu ra đầu tiên, mà là Ấn Độ cổ đại

trước thời Phật giáo, trước thời Phật Thích-ca Mâu-ni thì Ấn Độ đã có rất nhiều học phái tôn giáo, là nền học thuật cổ xưa của Ấn Độ. Những nhà tôn giáo ấy, những bậc tu hành cao minh ấy, thường có công phu thiền định khá sâu. Như Bà-la-môn giáo, về sau là Ấn Độ giáo, Du-già và Số luận. Trong đó có không ít hành giả, nhờ công phu thiền định của mình có thể thấy được chân tướng của lục đạo. Họ không những có thể quan sát thấy ngạ quỷ, địa ngục, mà họ cũng có thể quan sát thấy trời Sắc giới và Vô sắc giới, cho nên đối với tình hình trong lục đạo, họ hiểu rất rõ, rất tường tận, nói đến rất nhiều.

Sau khi đức Phật ra đời, ngài đem những điều mà họ đã thấy đã nghe chỉ dạy sâu hơn; bởi vì sự thấy nghe của họ chỉ là thấy được cái hiện tượng, mà chưa biết được cái nguyên do vì sao lại như vậy. Lục đạo được hình thành như thế nào? Do đâu mà có? Có phương pháp nào thoát khỏi hay không? Đây là những vấn đề mà họ không thể giải quyết được. Vì vậy, Thế Tôn ra đời chính là để giải quyết những vấn đề nan giải này cho họ. Đức Phật nói, lục đạo là tướng hư ảo do tình chấp của hết thảy chúng sanh biến hiện ra, chúng ta cho đó là sự thật, nhưng Phật nói với chúng ta đó là tướng hư ảo. Tướng hư ảo này được biến hiện từ tình chấp. Trong tình chấp thì nghiêm trọng nhất chính là ngã chấp. Bạn thử xem người nào khởi tâm động niệm, ý niệm đầu tiên đều là “ta”, cả đời này, mọi việc đều vì ta. Hễ vì ta thì bạn vĩnh viễn đang tạo tác lục đạo luân hồi, bạn làm sao có thể thoát khỏi lục đạo luân hồi? Vậy nên tiêu chuẩn thiện tốt mà đức Phật giảng, là quên mất ta, là đoạn trừ ngã chấp. Vì vậy chư Phật Bồ-tát, chính là những người đã giác ngộ triệt để, những người hiểu rõ chân tướng sự thật, các ngài khởi tâm động niệm đều vì hết thảy chúng sanh, vì hoằng dương Phật pháp. Hoằng dương Phật pháp chính là tuyên dương giáo dục của đức Phật, thúc đẩy giáo dục của đức Phật. Giáo dục của đức Phật là giáo dục trí tuệ, giáo dục giác ngộ. Dấn thân vào công việc này mới là tốt.

Cho nên tiêu chuẩn của bốn điều tốt, là trong tâm niệm niệm đều lợi ích chúng sanh, niệm niệm đều lợi ích xã hội. Những việc chúng ta làm, bất luận ở ngành nghề nào, đều là vì phục vụ đại chúng. Vì đại chúng, trong đại chúng đương nhiên đã bao gồm cả chính mình, tuyệt đối không có đạo lý nói vì đại chúng mà bản thân phải chịu đói chịu rét. Thế nhưng khởi tâm động niệm và hành vi tạo tác đích thực đều vì phục vụ xã hội, phục vụ đại chúng, đây chính là tiêu chuẩn của điều tốt. Chúng ta dốc hết toàn bộ trí tuệ, tinh thần, sức lao động để làm tốt công việc bổn phận của mình. Bất luận là ngành nghề nào, đều là phục vụ xã hội, đều là phục vụ đại chúng, đều là làm khuôn mẫu, làm tấm gương cho hết thảy chúng sanh, đây chính là Phật Bồ-tát, đây chính là 53 lần tham học của Thiện Tài đồng tử. Vì vậy, 53 lần tham học chính là sự thực hiện cụ thể của bốn điều tốt. Đây là

điều đức Phật đã giảng trong kinh, cũng có thể nói là tất cả pháp mà đức Phật đã nói trong 49 năm, đều lấy điều này làm trung tâm.

Ở Trung Quốc chúng ta, cổ thánh tiên hiền cũng rất lỗi lạc. Đạo của Khổng Mạnh, đạo của Lão Trang vô cùng gần gũi với đạo Phật. Nhà Nho nêu ra tiêu chuẩn làm người của chúng ta là quân thân sư, họ là lấy luân thường làm nền tảng để thể hiện đại năng của quân thân sư. Chúng ta đem tư tưởng của Nho Đạo Phật hợp lại để nhìn, để quán sát, chúng ta lãnh hội được tam bảo, tam đức là một thể, đây chính là người hoàn mỹ xưa nay mà người Trung Quốc nói tới, cũng chính là chư Phật Bồ-tát mà trong Phật pháp nói đến. Chư Phật Bồ-tát là những bậc hoàn mỹ nhất, người hoàn mỹ là không có mảy may khiếm khuyết, là đại viên mãn mà Phật pháp nói. Biểu hiện ra bên ngoài là tam bảo, bên trong là tam đức. Tam đức là giữ tâm tốt, tam bảo chính là làm việc tốt, nói lời tốt, làm người tốt, nó là một thể. Cho nên ngày nay chúng ta thấy xã hội động loạn, sự động loạn này không phải cục bộ, mà là động loạn trên toàn thế giới. Hiện tượng động loạn, chính là điều nhà Nho nói quân không ra quân, cha không ra cha, con không ra con. Quân là người lãnh đạo, nhưng không thể làm một người lãnh đạo tốt. Làm cha mẹ mà không thể làm tròn trách nhiệm của cha mẹ, không dạy dỗ con cái cho tốt. Người lãnh đạo không dẫn dắt tốt những người được lãnh đạo; thầy giáo cũng không thể dạy dỗ học trò cho tốt, thiên hạ làm sao không loạn? Muốn thiên hạ không loạn, khó! Quá khó, quá khó rồi. Chúng ta muốn cứu vãn xã hội này, phải bắt đầu từ đâu? Phải từ một thể của tam bảo, tam đức mà làm. Tam bảo, là chúng ta mượn danh từ của nhà Phật, tại chỗ này chúng ta gọi quân, thân, sư là tam bảo. Làm quân, làm thân, làm sư, bất luận bạn đứng ở vị trí nào, cần phải đồng thời gồm đủ hai vị trí còn lại, vậy bạn mới làm tốt được. Vì sao quân không thể làm một người lãnh đạo tốt? Anh ta chỉ làm lãnh đạo, anh ta chưa làm được thân, chưa làm được sư. Nói cách khác, trong một chỉnh thể hoàn chỉnh, người ấy chỉ làm được một phần ba, còn khiếm khuyết hai phần ba, vậy làm sao có thể làm tốt được?

Chúng ta lấy một ví dụ đơn giản thế này, bạn là ông chủ của một công ty, ông chủ chính là quân. Những nhân viên làm việc trong công ty của bạn là thân, thân chính là những người được lãnh đạo. Ông chủ đối đãi với nhân viên là phải lãnh đạo họ, còn phải có một tấm lòng giống cha mẹ thương yêu quan tâm con cái để đối đãi với cấp dưới của bạn, đối đãi với nhân viên của bạn, trong cách làm này của bạn đang thiếu tình thương. Có tình thương, nhân viên đối với ông chủ sẽ vô cùng biết ơn, vậy là bạn đã làm được hai phần rồi, ba phần bạn làm được hai phần, vẫn còn thiếu một phần. Một phần đó là sư, bạn là người thầy của nhân viên, bạn phải chân thật nỗ lực chỉ dạy họ, vậy thì bạn đã viên mãn rồi. Cho nên người làm ông chủ như bạn là quân, là thân, lại là sư. Bạn mới là người hoàn mỹ, bạn mới là Bồ-tát. Chúng ta xem 53 lần tham học, 53 lần tham học là biểu hiện

cho các ngành các nghề, mỗi một ngành nghề, mỗi một con người, họ đều đầy đủ ba điều kiện này, đều viên mãn vai trò quân thân sư, đây mới là tấm gương của xã hội, là mô phạm của xã hội. Trong một gia đình, người cha là gia trưởng. Gia trưởng chính là quân, bạn lãnh đạo một gia đình này, những thành viên trong gia đình là những người được bạn lãnh đạo, bạn đối với họ có tình thân, yêu thương họ, quan tâm họ. Bạn đối với họ cũng là người thầy, vị thầy dạy dỗ, thầy nghiêm khắc. Tình thân thì khoan dung, ân uy song hành. Khi bạn ân là thân, đây là tấm lòng của cha mẹ. Khi bạn dạy nghiêm khắc, không chút qua loa dễ dãi, đó là người thầy nghiêm. Trong gia đình của bạn, con cái đều giáo dục tốt, cho nên làm cha mẹ đối đãi với con cái, bạn phải hiểu được thân phận của mình, không chỉ là thân phận của cha mẹ, mà bạn còn là thân phận của quân, là thân phận của sư. Như vậy con cái của bạn mới được dạy dỗ tốt, con cái của bạn mới có thể thành tài. Nếu chỉ đơn thuần có tấm lòng của cha mẹ đối đãi với con cái, nuông chiều, việc gì cũng thuận theo ý chúng thì con cái sẽ sinh hư, không thể trở thành bậc đại khí.

Cùng một đạo lý như vậy, ở trường làm thầy giáo dạy học trò, làm thế nào để dạy học trò nên người? Bạn phải có cái tâm của quân để lãnh đạo học trò; bạn phải có tấm lòng của thân để quan tâm học trò, yêu thương học trò, cũng phải có ân và uy song hành, bạn mới có thể dạy tốt học trò. Bất kỳ một người nào, chúng ta sống trong thế gian này, bất luận mang thân phận gì, bất luận làm nghề nghiệp gì, đều phải hội đủ ba điều kiện quân thân sư, được vậy bạn chính là Bồ-tát. Ở trong gia đình, người nội trợ nếu đầy đủ ba điều kiện này, bạn chính là Bồ-tát nội trợ. Giả sử tôi làm việc ở công ty, tôi không phải là ông chủ, tôi chỉ là nhân viên, vậy làm sao tôi có thể làm được ba điều kiện này? Có thể làm được. Tôi làm nhân viên, một viên chức nhỏ, tôi làm ra một tấm gương tốt cho đồng nghiệp của tôi noi theo, đây chính là tâm của quân rồi. Tuy tôi không có địa vị hay quyền lực lãnh đạo họ trên hình thức, nhưng tôi dùng trí tuệ, đức hạnh tài năng, biểu hiện của mình để cảm hóa họ, đây cũng là lãnh đạo họ. Chỉ dạy họ, đó chính là sư; quan tâm, yêu thương họ, đây chính là thân.

Từ đó có thể biết, hết thấy chúng sanh ai ai cũng đầy đủ tam bảo này. Vấn đề là bạn có giác ngộ hay chưa? Bạn có thật sự đem nó ứng dụng vào đời sống hay chưa? Có thật sự ứng dụng vào công việc hay chưa? Có ứng dụng vào việc xử sự đối người tiếp vật hay chưa? Cổ thánh tiên hiền dạy chúng ta làm thánh nhân, làm hiền nhân, tức là làm người hoàn mỹ. Thánh hiền là người hoàn mỹ. Phật dạy cho chúng ta làm Phật, làm Bồ-tát, cũng chính là ý nghĩa này. Vậy bạn thật sự muốn làm tốt, then chốt quan trọng nhất là phải giữ tâm tốt. Thế nào là tâm tốt? Chúng ta dùng Phật pháp để nói, đó là giác chánh tịnh. Giác chánh tịnh vốn là tam bảo mà nhà Phật thường giảng, nhưng ở đây chúng ta gọi là tam đức. Bên trong nuôi giữ tam đức, “giác mà không mê”, đối với người, đối với việc, đối

với vật, đối với vũ trụ, đối với nhân sinh, thấy đều giác mà không mê. “Chánh mà không tà”, chánh là nói về tri kiến, hiện nay chúng ta gọi là tư tưởng, kiến giải thuần chánh, mà không có tà vạy. Đó chính là nói, đối với chân tướng của vũ trụ nhân sinh, thể xuất thể gian, nhân trước quả sau, phải hiểu rõ thông đạt, vậy thì tư tưởng và kiến giải của chúng ta đã chính xác rồi.

Điều thứ ba là “tịnh mà không nhiễm”, tâm thanh tịnh, không bị năm dục bên ngoài là tài sắc danh thực thụ; và sáu trần là sắc thanh hương vị xúc pháp, không bị năm dục sáu trần làm dao động, đó chính là không nhiễm. Sáu căn mắt tai mũi lưỡi thân ý của chúng ta tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, nếu thật sự làm được không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước thì tâm bạn liền thanh tịnh. Tất cả đều vì chúng sanh, vì Phật pháp, vì giáo dục Phật-đà. Vì Phật pháp chính là vì giáo dục Phật-đà. Chỉ có giáo dục Phật-đà mới có thể mang lại lợi ích cho hết thảy chúng sanh. Bởi vì giáo dục ấy là thanh tịnh, là bình đẳng, là đại từ bi. Chúng ta phải dốc toàn lực, tận tâm tận lực để làm. Có trí tuệ thì đem hết trí tuệ của mình, có năng lực thì đem hết năng lực của mình, có tài sản thì đem hết tài sản của mình ra để tạo phước cho xã hội, tạo phước cho chúng sanh, không khởi tâm tham sân si mạn.

Bạn xem trong 53 lần tham học, thái độ làm người của mỗi vị Bồ-tát đều vô cùng khiêm tốn, tôn trọng người khác, thật sự là tấm gương tốt cho chúng ta. Vì vậy mục tiêu giáo học của chúng ta, nhất định phải được ứng dụng vào phương diện đời sống. Những năm gần đây chúng tôi đem Phật pháp đúc kết thành mười điều. Việc tu học của chúng tôi là lấy những điều này làm tiêu chuẩn. Khi giúp đỡ người khác, khuyên bảo người khác, chúng tôi cũng lấy mười điều này làm tiêu chuẩn. Trong kinh điển, đức Phật giảng rất nhiều, văn tự quá dài, không dễ ghi nhớ. Chúng tôi cố gắng tinh giản, cô đọng lại thành mười cương mục, hai mươi chữ, rất dễ nhớ. Từng giây từng phút, trong mỗi một niệm phải tương ứng với mười điều này. Người niệm Phật thường nói: “Một niệm tương ứng một niệm Phật, niệm niệm tương ứng niệm niệm Phật.” Tương ứng với điều gì? Tương ứng với mười điều này chính là niệm Phật.

Trong kinh *Hoa Nghiêm*, tỳ-kheo Cát Tường Vân đã giảng cho chúng ta 21 loại pháp môn niệm Phật, đây là một điều rất quan trọng. Nếu miệng niệm A-di-đà Phật mà tâm hạnh không tương ứng thì cũng không có lợi ích gì. Đúng như người xưa nói: “Hét bể cổ họng cũng uổng công.” Vậy tương ứng với điều gì? Tương ứng với “chân thành”. Chúng ta phải phát tâm chân thật, phải lấy lòng thành mà đối người tiếp vật. Người thế gian, phàm phu lục đạo, tâm họ dùng là vọng tâm, không phải chân tâm. Chân tâm và vọng tâm khác nhau ở chỗ nào? Trong vọng tâm có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Trong tất cả kinh điển, đức Phật đã khai thị cho chúng ta một cách cô đọng tinh giản rằng, chỉ cần bạn có

vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì tâm của bạn chính là vọng tâm. Còn xa lìa tất cả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đó mới là chân tâm. Chân và vọng, chúng ta phải có năng lực phân biệt cho thật rõ ràng sáng tỏ. Chúng ta xử sự đối người tiếp vật phải dùng chân tâm. Thành, tức là không dối mình, không dối người. Người khác lừa gạt chúng ta, không sao cả, đó là việc của họ. Tuyệt đối không thể nói, họ lừa gạt tôi, tôi đương nhiên cũng phải lừa gạt lại họ, như vậy là sai rồi. Họ dọa địa ngục, vậy tôi cũng phải dọa địa ngục, đâu có người nào ngốc nghếch như vậy, khờ khạo như vậy? Họ dùng hư tình giả ý để lừa gạt chúng sanh, tổn người lợi mình, tương lai nhất định sẽ dọa vào ba đường ác. Con đường chúng ta đi, là muốn vượt thoát luân hồi, vượt thoát mười pháp giới, vãng sanh Tịnh độ, vậy làm sao có thể cùng tri kiến với họ được? Điều này nhất định phải giác ngộ. Không thể thấy rất nhiều người đều làm như vậy, chúng ta cũng làm theo như vậy, thế thì bạn sai rồi, hết sức sai lầm.

Thứ hai là “thanh tịnh”, thanh tịnh là tự thọ dụng. Chúng ta dụng tâm, tâm này của chúng ta có tự thọ dụng và tha thọ dụng. Nói cách khác, dụng tâm như thế nào đối với chính mình, dụng tâm như thế nào đối với người khác, đối với người, đối với việc, đối với vật. Đối với chính mình là thanh tịnh. Trong Phật pháp có nói “sáu căn thanh tịnh, mây trần chẳng nhiễm”. Nói cách khác, thanh tịnh chính là tướng trạng của tâm chân thành. Chân thành là thể, thanh tịnh là tướng, từ chân thành hiển lộ ra tâm thanh tịnh. Đối với tất cả vạn vật, vạn sự vạn vật đều “bình đẳng”, không có phân biệt. Thanh tịnh là không có chấp trước, bình đẳng là không có phân biệt. Vì sao không nên phân biệt? Vì vạn pháp nhất như. Khi bạn hiểu rõ chân tướng sự thật, bạn sẽ không còn khởi tâm phân biệt nữa, bởi vạn pháp nhất như. Phật thường dạy trong kinh: “Chúng sanh và Phật không hai”, đây chính là dạy chúng ta làm thế nào để thể nhập pháp môn không hai. Hai là từ phân biệt mà sanh ra, không hai tức là không có tâm phân biệt, đây chính là tâm bình đẳng. “Chánh giác” là trí tuệ, là trí tuệ bát-nhã vốn đầy đủ trong chân tâm, không phải đến từ bên ngoài. Chỉ cần bạn đạt được thanh tịnh và bình đẳng thì trí tuệ tự nhiên liền sinh khởi. Nói cách khác, khi tâm thanh tịnh, bình đẳng khởi tác dụng thì đó chính là trí tuệ. Vạn sự vạn pháp đều thông đạt thấu tỏ, quá khứ hay vị lai cũng thông đạt thấu tỏ, điều này thật không thể nghĩ bàn. Người thế gian cho rằng đây là thần thông, “việc này thật phi thường!” Kỳ thật đây là bản năng, tận hư không, khắp pháp giới, không có gì mà bạn không nhìn thấy, không có gì mà bạn không nghe thấy. Năng lực sáu căn của bạn, đều có thể tiếp xúc một cách viên mãn, đây là bản năng. Ngày nay bản năng của chúng ta đã mất rồi, nhìn thấy ai khôi phục được một chút, đều cảm thấy không thể nghĩ bàn, đều cảm thấy thần thông quảng đại, mà chẳng biết rằng đó vốn là bản năng của chính mình. Vậy bản năng của chúng ta vì sao lại bị mất? Chính là tâm bạn bị ô nhiễm, tâm bạn khởi phân biệt, đức Phật nói rất rõ ràng, hết thảy chúng sanh chính vì vọng tưởng, phân

biệt, chấp trước mà không thể khôi phục bản năng của mình. Nói cách khác, nếu rời khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì bản năng của bạn sẽ được khôi phục.

“Tâm từ bi” là đối đãi với hết thảy chúng sanh, từ bi chính là yêu thương, quan tâm, toàn tâm toàn lực chăm sóc họ, giúp đỡ họ. Sự yêu thương, quan tâm, chăm sóc đối với hết thảy chúng sanh không có kèm theo bất kỳ điều kiện nào, một mực bình đẳng, đó gọi là đại từ đại bi. Năm điều này là chỗ giữ tâm. Tâm của chúng ta có thể tương ứng với năm điều này, đây chính là giữ tâm tốt. Có tâm tốt, đương nhiên bạn sẽ làm việc tốt. Thế nào là việc tốt? “Nhìn thấu” là việc tốt, nhìn thấu là học vấn, là tác dụng của trí tuệ. Chân tướng của vũ trụ nhân sinh, tất cả sự lý nhân quả đều sáng tỏ hoàn toàn, đây gọi là nhìn thấu. Sau khi nhìn thấu, thái độ của bạn nhất định là buông xuống. “Buông xuống”, không phải bảo bạn không làm việc gì cả, hiểu như vậy là sai rồi. Buông xuống là trong tâm không còn vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, thấy đều buông xuống. Còn đối với công việc bổn phận của bạn sẽ làm hết lòng hơn, nỗ lực hơn, sẽ làm được viên mãn hơn. Vì sao vậy? Bởi vì bạn có trí tuệ. Trí tuệ của bạn đã khôi phục, năng lực của bạn đã khôi phục, vậy thì những việc bạn làm đương nhiên sẽ đạt đến tận thiện tận mỹ.

Hiện nay vì sao lại làm không tốt? Bởi hiện nay trí tuệ chưa hiển lộ, hằng ngày đều đang khởi vọng tưởng, dùng vọng tưởng, phân biệt, chấp trước để làm việc, vậy việc đó làm sao có thể viên mãn được? Cho nên bất luận làm ngành nghề nào, làm công việc gì, đều thường xuyên cảm thấy rất tiếc nuối, thường cảm thấy có khiếm khuyết, không viên mãn, đạo lý chính là ở chỗ này. Bạn chưa nhìn thấu, bạn chưa buông xuống, tâm bạn không thanh tịnh. Vì thế sau khi nhìn thấu và buông xuống rồi, đời sống của bạn liền được tự tại. “Tự tại” là tự thọ dụng, bất luận bạn trải qua đời sống như thế nào, hoặc là giàu sang, bạn sống rất tự tại, an ổn trong cảnh giàu sang; hoặc là nghèo khó, bạn cũng sống rất tự tại, an ổn trong cảnh nghèo khó, đạt được đại tự tại.

Khi tôi xuất gia thọ giới, lão hòa thượng Đạo Nguyên đã kể cho chúng tôi nghe một câu chuyện. Ngài là người Giang Bắc - Giang Tô, câu chuyện này hoàn toàn có thật. Ngài xuất gia từ lúc nhỏ, khi tuổi đời hãy còn rất nhỏ. Tại quê của ngài có một người ăn xin, ăn xin tức là ăn mày, nghèo khổ đến cùng cực. Con trai của người ăn mày này làm ăn buôn bán, phát tài lớn, rất được người dân địa phương kính trọng. Thế nhưng mọi người thường mắng anh ta là bất hiếu, bản thân anh sống sung túc như vậy, nhiều tiền như vậy, mà để cha anh lang thang ngoài đường xin ăn. Anh ta nghe những lời ấy cũng rất đau lòng, liền sai rất nhiều người đi tìm, vất vả lắm mới tìm được cha rồi đón về nhà phụng dưỡng. Ông được thay quần áo mới, lại được rất nhiều người hầu hạ chăm sóc. Nào ngờ, chưa đầy

một tháng thì ông lặng lẽ bỏ đi, lại tiếp tục sống đời ăn xin. Mọi người hỏi ông vì sao như vậy, ông nói cuộc sống ăn xin này của tôi tự tại biết bao, khi nhận được sự phụng dưỡng kia, ngày nào cũng có bao nhiêu người đến làm phiền tôi. Ông ấy hiểu được thế nào là tự tại. Ông nói mỗi ngày tôi ngao du sơn thủy, tôi đến thì gặp đâu ngủ đó; đến bữa thì ra ngoài ôm bát xin cơm, cuộc sống này của tôi tự tại biết bao! Cho nên người ăn xin cũng có cái tự tại của người ăn xin, cuộc sống mà ông ấy trải qua chính là một cuộc sống đại viên mãn. Nhà Nho nói: “Ở địa vị giàu sang thì an nơi giàu sang; ở địa vị nghèo khó thì an nơi nghèo khó.” Đây là đời sống của Bồ-tát! Người ăn xin cũng là Bồ-tát. Trong bất kỳ ngành nghề nào cũng có đại Bồ-tát, trong bất kỳ ngành nghề nào cũng được đại tự tại. Ông ấy chẳng chút vướng bận, chẳng chút ràng buộc, thân tâm an ổn, từ sáng đến tối thông dong du ngoạn sơn thủy bên ngoài, sao ông ấy lại không tự tại?

Xử sự, đối người, tiếp vật phải “tùy duyên”, tùy duyên thì tự tại, phan duyên thì không tự tại. Duyên chính là cơ hội mà người thời nay chúng ta thường nói tới. Có duyên phận, có cơ hội thì chúng ta làm; không có duyên phận, không có cơ hội thì không cần làm. Không những không làm, mà nghĩ cũng không nghĩ đến. Cho nên Phật Bồ-tát có nguyện, Phật Bồ-tát không có tâm. Tâm này chính là tâm phan duyên, nhất định phải nghĩ làm thế này, làm thế kia, bạn rất khổ! Có nguyện vì lợi ích chúng sanh, nhưng chưa có cơ hội làm lợi ích chúng sanh thì không cần bận rộn. Khi nhân duyên đầy đủ rồi thì hãy nên làm. Ví dụ như khi chúng tôi giảng dạy tại Singapore, chúng tôi có nguyện, nguyện này đã có từ sớm. Chúng tôi muốn truyền bá Phật pháp, chúng tôi muốn độ chúng sanh, nhưng không có cơ hội, chúng tôi nghĩ cũng không nghĩ đến. Nghĩ là gì? Là vọng tưởng, chẳng có lợi ích gì, nên không nghĩ đến. Nhưng ở chỗ cư sĩ Lý Mộc Nguyên, duyên thành tựu rồi, tất cả nhân lực, vật lực, tài lực đều đầy đủ, duyên thành tựu rồi, chúng tôi nhất định phải làm. Tùy duyên, đây không phải phan duyên, nên chúng tôi làm rất tự tại. Phan duyên là nhất định phải làm thế này, phải làm sẽ rất mệt, làm sẽ rất khổ, đó là sai lầm, tùy duyên mới là đúng. Cuối cùng là “niệm Phật”. Vì sao phải niệm Phật? Không niệm Phật thì không thể nhanh chóng thoát khỏi ba cõi sáu đường, không thể nhanh chóng viên mãn thành Phật. Cho nên bất luận tu học pháp môn nào, cuối cùng nhất định phải niệm Phật.

Mười điều này gồm hai mươi chữ, chúng ta nhất định phải biết, trong mỗi điều đều hàm nhiếp viên mãn chín điều còn lại, đó mới là viên mãn. Nếu như thiếu một điều, thì giống như quân - thân - sư hay giác - chánh - tịnh đã nói ở trên, bạn chỉ làm được một phần mười hoặc hai phần mười, còn bảy tám phần mười chưa có, đương nhiên không thể làm tốt được. Chân thành, trong chân thành nhất định phải có thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi; biểu hiện trong đời sống, nhất định là nhìn thấu, buông xuống, tự tại, tùy duyên, niệm Phật. Nói đến niệm

Phật, chúng ta thường nói “một niệm tương ưng một niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật”, vậy tương ưng với điều gì? Tương ưng với chân thành, với thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi, tương ưng với nhìn thấu, buông xuống, tự tại, tùy duyên, đây gọi là “một niệm tương ưng một niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật”. Nếu chỉ đơn thuần niệm một câu danh hiệu A-di-đà Phật ngoài miệng, mà chín điều còn lại chẳng có điều nào, vậy chính là “hết bề cổ họng cũng uống công”, không hề tương ưng. Trong kinh *Hoa Nghiêm* dạy: “Một là tất cả, tất cả là một.” Một là bất kỳ một điều nào trong mười điều này. Bạn nói từ bi, từ bi nhất định phải hội đủ chín điều còn lại, từ bi chính là tất cả, một điều này chính là mười điều. Nói nhìn thấu, nhìn thấu cũng nhất định phải đầy đủ chín điều còn lại, nhìn thấu này chính là mười điều. Một là nhiều, nhiều là một, đây mới là viên mãn. Cho nên năm điều sau chính là tiêu chuẩn của làm việc tốt, nói lời tốt, làm người tốt. Đúc kết lại thành hai câu “xả mình vì người, tương ưng với pháp”, như vậy mới thật sự làm được “học vì nhân sư, hành vì thế phạm”. Thực sự viên mãn làm được kinh *Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm*, cảnh giới của Hoa Nghiêm chính là cuộc sống hiện thực của chúng ta. Được rồi, đề tài này chúng ta xin giảng đến đây.